

Số: /KH-UBND

Vinh Yên, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác trẻ em năm 2021

Căn cứ Văn bản số 1260/UBND-VX4 ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc và Văn bản số 373/SLĐT BXH-TE&BDG ngày 03/3/2021 của Sở lao động – TB&XH tỉnh Vĩnh Phúc về việc Hướng dẫn thực hiện công tác trẻ em năm 2021, UBND thành phố Vinh Yên ban hành Kế hoạch Thực hiện công tác trẻ em năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo điều kiện để mọi trẻ em đều được đảm bảo các quyền cơ bản, phát triển toàn diện trong môi trường an toàn, tích cực và lành mạnh. Giảm số lượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn thành phố, hạn chế đến mức thấp nhất trẻ em bị ngược đãi, bạo lực, xâm hại tình dục và trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích; tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em có cơ hội phát triển một cách toàn diện cả về thể chất, nhân cách và trí tuệ.

2. Yêu cầu

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch của các ngành, địa phương để triển khai thực hiện tốt các nội dung về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em.

- Tăng cường trách nhiệm của Trưởng các phòng, ban, đơn vị; Chủ tịch UBND xã, phường trong việc triển khai công tác trẻ em.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch của các ngành, địa phương để triển khai thực hiện tốt các nội dung về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Luật trẻ em, Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em, Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021- 2030 và các chương trình, đề án về trẻ em giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, quản lý và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em, vụ việc vi phạm quyền trẻ em. Chủ động phòng ngừa, kiểm soát và giảm thiểu nguy cơ trẻ em bị xâm hại, tai nạn thương tích.

3. Bảo đảm cơ cấu tổ chức quản lý nhà nước về trẻ em và nhân lực thực hiện công tác trẻ em tại địa phương. Ưu tiên bố trí công việc hợp lý, có chính sách hỗ trợ người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã và phát triển mạng lưới công tác viên bảo vệ trẻ em tại cộng đồng dân cư để thực hiện công tác bảo vệ trẻ em theo quy định của Luật trẻ em. Bảo đảm có đội ngũ làm công tác xã hội bảo vệ trẻ em trong đơn vị cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, bảo trợ xã hội công lập. Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em của thành phố và các xã, phường.

4. Bố trí ngân sách địa phương để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của chương trình, kế hoạch hành động vì trẻ em giai đoạn 2021- 2030 và các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em của địa phương. Đối ứng ngân sách địa phương để thực hiện các mô hình, giải pháp thực hiện công tác trẻ em, quan tâm hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Vận động và sử dụng hiệu quả, minh bạch nguồn lực từ các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho trẻ em. Ưu tiên bố trí quỹ đất, đầu tư xây dựng điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao cho trẻ em.

5. Đầu tư xây dựng, củng cố, phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em. Duy trì, phát triển, nhân rộng các mô hình về bảo vệ, chăm sóc trẻ em: chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, đặc biệt tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông; phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; hỗ trợ trẻ em khuyết tật; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em. Khuyến khích, biểu dương, nhân rộng những mô hình, điển hình, những sáng kiến tốt trong bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và đóng góp nguồn lực cho trẻ em.

6. Tăng cường truyền thông, giáo dục kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em, đặc biệt về chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em; bảo vệ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em, bóc lột trẻ em; phòng ngừa tai nạn, thương tích trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em. Đa dạng sản phẩm và các hình thức truyền thông, giáo dục vận động xã hội để phù hợp với các nhóm đối tượng, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: tư vấn, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, gia đình và truyền thông trực tiếp đến gia đình, cơ sở giáo dục, cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em và cộng đồng dân cư; thông tin, truyền thông đại chúng; truyền thông trên môi trường mạng. Truyền thông, quảng bá về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số **111**), Đường dây tư vấn miễn phí dành cho trẻ em **1800585898**; hướng

dẫn việc phát hiện, thông báo, tố giác hành vi, trường hợp, nguy cơ trẻ em bị xâm hại đến Tổng đài 111, 1800585898 và các cơ quan có thẩm quyền.

7. Thường xuyên theo dõi, thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên đề việc thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em, đặc biệt việc triển khai Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Xác định trách nhiệm của các ngành, các cấp, của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện quyền trẻ em, các mục tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em. Kiểm tra, rà soát các biện pháp bảo đảm môi trường sống an toàn, phòng ngừa bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục trẻ em và tai nạn thương tích, đặc biệt đuối nước trẻ em.

8. Đẩy mạnh hoạt động phối hợp liên ngành thực hiện công tác trẻ em giữa các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước và cơ quan tư pháp trong phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp các vụ việc xâm hại và gây tổn hại khác cho trẻ em.

9. Tùy vào tình hình thực tế của địa phương để Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em, Diễn đàn trẻ em, Tết Trung thu năm 2021 với chủ đề “Chung tay bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em trong thiên tai, dịch bệnh”. Tăng cường truyền thông, thực hiện biện pháp phòng ngừa, ứng phó để bảo vệ trẻ em kịp thời trong bối cảnh đại dịch COVID - 19 luôn có nguy cơ bùng phát.

10. Phối hợp thực hiện trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên về thực hiện quyền trẻ em, đặc biệt về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em. Thực hiện và nhân rộng phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đến từng địa bàn dân cư. Gắn kết tiêu chí về thực hiện quyền trẻ em, lồng ghép và triển khai thực hiện các chỉ tiêu về trẻ em, tiêu chuẩn đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em¹ với đánh giá nông thôn mới, đô thị văn minh.

11. Duy trì, phát triển cơ sở dữ liệu về trẻ em. Thu thập thông tin, thống kê về tình hình trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị tai nạn thương tích, trẻ em lao động sớm, lao động trái quy định pháp luật và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt... Tổng hợp chỉ số thực hiện quyền trẻ em tại địa phương để bảo đảm đánh giá, xếp hạng địa phương về thực hiện quyền trẻ em chính xác, khách quan. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo về công tác trẻ em giữa các cấp quản lý và chế độ báo cáo được giao tại các chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em. Cập nhật, nâng cấp công nghệ thông tin để bảo đảm thông suốt hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em ở trung ương và địa phương, liên thông cơ sở dữ liệu trẻ em với các hệ thống dữ liệu có liên quan. Định kỳ báo cáo kết quả công tác trẻ em (có mẫu kèm theo) 6 tháng trước ngày 25/5 và tổng kết năm trước ngày 20/11 năm 2021 theo qui định.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn dân trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, đặc biệt là của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường trong việc chỉ đạo thực hiện công tác trẻ em.

2. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành, huy động khuyến khích sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, gia đình, cộng đồng, người dân trong việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em; cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, vui chơi, giải trí, thể thao, thông tin... cho trẻ em. Gia đình, cộng đồng, nhà trường có trách nhiệm tham gia thực hiện các quyền của trẻ em; tạo cơ hội, điều kiện thuận lợi cho trẻ em chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em và các hoạt động xã hội khác phù hợp với lứa tuổi.

3. Tăng cường các hoạt động vui chơi có sự tham gia của trẻ em: Câu lạc bộ quyền trẻ em, Diễn đàn trẻ em, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng chống dịch bệnh Covid 19... tổ chức tốt các hoạt động phòng chống tai nạn, thương tích; trợ giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn; phát triển và nhân rộng các mô hình hiệu quả về bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em dựa vào cộng đồng như: mô hình trợ giúp trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em khuyết tật dựa vào cộng đồng; mô hình ngôi nhà an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em... tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào dịp 1/6 và Tết Trung thu.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn triển khai công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình triển khai các chương trình, kế hoạch.

5. Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xã, phường; đội ngũ công tác viên, tuyên truyền viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại cơ sở.

6. Tiếp tục tổ chức rà soát, cập nhật thông tin về trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trẻ em bị tai nạn thương tích vào hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em cấp thành phố, cấp xã. Thu thập, tổng hợp thông tin kết quả chỉ số thực hiện quyền trẻ em tại địa phương để bảo đảm đánh giá, xếp hạng địa phương về thực hiện quyền trẻ em chính xác, khách quan.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch phối hợp với phòng Tài chính - kế hoạch thành phố xây dựng dự toán kinh phí để triển khai thực hiện, trình UBND thành phố xem xét, quyết định theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của ngành, địa phương mình triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- UBND các xã, phường báo cáo UBND thành phố (qua phòng Lao động – TB&XH) về tình hình, kết quả tổ chức thực hiện trước ngày **18/11/2021**.

2. Trách nhiệm của phòng Lao động – TB&XH

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị, UBND xã, phường tổ chức triển khai nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Tham mưu giúp UBND thành phố tổng hợp báo cáo kết quả triển khai công tác trẻ em năm 2021 để báo cáo Sở Lao động – TB&XH theo qui định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác trẻ em năm 2021 của UBND thành phố Vĩnh Yên. Các đơn vị căn cứ kế hoạch này triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về UBND thành phố (qua phòng Lao động - TB&XH tổng hợp) để được hướng dẫn, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- CPCT, CPVP (b/c);
- Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường (t/h);
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Anh Tân